

PHỤ LỤC 04 BÁO CÁO KẾT QUẢ TRIỂN KHAI 44 MÔ HÌNH ĐIỂM (Kèm theo Công văn số 41 /SKHCN-BCVT&CNTT ngày 07/7/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ)						
STT	Mô hình	Kết quả triển khai	Khó khăn vướng mắc	Đánh giá hiệu quả, giá trị tiện ích mang lại và tiết kiệm (cho người dân, doanh nghiệp và Chính phủ)	Kinh phí đầu tư, chi cho từng nhóm mô hình	Có tiếp tục tham mưu tổ công tác đề xuất nhân rộng triển khai trên toàn địa bàn không? Nếu có sẽ thực hiện các bước như thế nào
I	NHÓM TIỆN ÍCH PHỤC VỤ GIẢI QUYẾT TTHC VÀ CUNG CẤP DVC TRỰC TUYẾN (05 MÔ HÌNH)					
1	Mô hình 1: Triển khai 53 dịch vụ công thiết yếu	-				
2	Mô hình 2: Tự động hóa Trung tâm hành chính công thông qua tương tác Kiosk	-				
3	Mô hình 3: Xây dựng tối thiểu 20 dịch vụ công không sử dụng hồ sơ giấy	Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Thông tin và Truyền thông (nay là Sở Khoa học và Công nghệ) đã tổng hợp và tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Danh mục giấy tờ, tài liệu cần thực hiện số hóa của các thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi.	Đến nay, UBND tỉnh vẫn chưa ban hành danh mục	Việc xây dựng dịch vụ công không sử dụng hồ sơ giấy giúp người dân có thể tận dụng tái sử dụng hồ sơ đã nộp trước đó, giảm thời gian phải nộp đi nộp lại nhiều lần	Không có	Tiếp tục tham mưu triển khai khi UBND tỉnh phê duyệt Danh mục giấy tờ, tài liệu cần thực hiện số hóa
4	Mô hình 4: Lưu trữ, chứng thực các giấy tờ tài liệu điện tử phục vụ người dân, doanh nghiệp tham gia môi trường số.	-				
5	Mô hình 5: Triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên VNeID	-				
II	NHÓM TIỆN ÍCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI (16 MÔ HÌNH)					
6	Mô hình 6: Khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD và VNeID	-				
7	Mô hình 7: Khám chữa bệnh sử dụng sinh trắc học, KIOSK tự phục vụ	-				
8	Mô hình 8: Triển khai tại các điểm công chứng, chứng thực	-				
9	Mô hình 9: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại: Nhà trọ; Nhà nghỉ; Khách sạn 2-3*; Khách sạn 4*; Khách sạn 5*; Nhà khách; Nhà công vụ	-				
10	Mô hình 10: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại: Nhà cho thuê; Nhà ở trong khu công nghiệp, khu chế xuất	-				
11	Mô hình 11: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại Cơ sở khám chữa bệnh	-				
12	Mô hình 12: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú trên xe khách đường dài	-				
13	Mô hình 13: Triển khai Camera AI kiểm soát ra/vào tại Khu du lịch	-				
14	Mô hình 14: Triển khai Camera AI kiểm soát ra/vào tại Khu công nghiệp	-				
15	Mô hình 15: Triển khai Camera AI kiểm soát ra/vào tại Nhà Ga	-				

STT	Mô hình	Kết quả triển khai	Khó khăn vướng mắc	Đánh giá hiệu quả, giá trị tiện ích mang lại và tiết kiệm (cho người dân, doanh nghiệp và Chính phủ)	Kinh phí đầu tư, chi cho từng nhóm mô hình	Có tiếp tục tham mưu tổ công tác đề xuất nhân rộng triển khai trên toàn địa bàn không? Nếu có sẽ thực hiện các bước như thế nào
16	Mô hình 16: Triển khai tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT (Cơ sở cầm đồ; Cơ sở dịch vụ bảo vệ; Dịch vụ thừa phát lại; Cơ sở khác)	-				
17	Mô hình 17: Triển khai thiết bị giám sát thi cử, sát hạch lái xe	-				
18	Mô hình 18: Triển khai giải pháp xử phạt giao thông và trật tự an toàn xã hội	-				
19	Mô hình 19: Triển khai sử dụng CCCD gắn chip quét thanh toán vé tàu, xe... không dùng tiền mặt	-				
20	Mô hình 20: Triển khai cho vay tín chấp công dân: hộ nghèo, người có công	-				
21	Mô hình 21: Mô hình xác thực thi online tập trung qua nền tảng công nghệ xác thực thẻ CCCD gắn chip điện tử	-				
22	Mô hình 22: Phát triển du lịch, gắn với phát triển đặc sản vùng miền hỗ trợ người dân ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh xác thực điện tử trong phát triển kinh tế hộ gia đình, kinh tế số	-				
23	Mô hình 23: Triển khai giải pháp thu phí không dùng tiền mặt tại các bãi xe của tỉnh	-				
III	NHÓM TIỆN ÍCH PHỤC VỤ CÔNG DÂN SỐ (10 MÔ HÌNH)					
24	Mô hình 24: Đảm bảo điều kiện công dân số	-				
25	Mô hình 25: Chuẩn hóa xác thực tập trung (SSO)	Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh đã hoàn thành kết nối với hệ thống xác thực tập trung SSO, đảm bảo việc sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID của cá nhân, doanh nghiệp để thực hiện các dịch vụ công trực tuyến		Tối giản việc quản lý tài khoản và mật khẩu riêng lẻ, giảm chi phí đào tạo và hỗ trợ. Giảm nhu cầu nhân lực quản lý bảo mật và xác thực.	Không có	Tiếp tục triển khai lộ trình kế hoạch đã ban hành
26	Mô hình 26: Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP)	Đã triển khai vào cuối năm 2023, đang được cài đặt tại Trung tâm dữ liệu tỉnh, vận hành ổn định tại địa chỉ: https://lgsp.quangngai.gov.vn/ Vừa qua, đã hoàn thành việc cấu hình lại các nội dung theo sắp xếp bộ máy chính quyền 2 cấp và sáp nhập tỉnh	Để đảm bảo khả năng tương thích và đồng bộ hóa dữ liệu từ các hệ thống khác nhau đòi hỏi nhiều công việc điều chỉnh và cập nhật. Nguy cơ bảo mật cao vì một lỗ hổng có thể ảnh hưởng đến toàn bộ hệ thống, cùng với việc phân quyền truy cập và bảo vệ quyền riêng tư của người dùng.	Giúp tiết kiệm thời gian, công sức cho người dân, doanh nghiệp khi không phải cung cấp, cập nhật, kê khai thông tin nhiều lần khi thực hiện Dịch vụ công trực tuyến; Giúp công chức, viên chức, người lao động không phải nhập, tổng hợp dữ liệu trên nhiều phần mềm khác nhau; Giúp lãnh đạo có thông tin tổng hợp, thống nhất, tin cậy để có quyết định kịp thời, hiệu quả theo hướng dựa trên dữ liệu; Giúp tăng cường tái sử dụng dữ liệu nhằm phát huy tối đa hiệu quả đầu tư của Nhà nước, tránh đầu tư trùng lặp, gây lãng phí.	Đầu tư ban đầu khoảng 6,8 tỷ đồng (bao gồm Phần mềm và hạ tầng kỹ thuật)	Tiếp tục triển khai lộ trình kế hoạch đã ban hành
27	Mô hình 27: Truyền thông nội bộ cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức cơ quan nhà nước	Sở Thông tin và Truyền thông (nay là Sở Khoa học và Công nghệ) đã triển khai App Cán bộ công chức viên chức. Qua đó, các thông tin tuyên truyền nội bộ sẽ được đưa lên App để cho cán bộ, công chức, viên chức theo dõi, nắm bắt.		Giúp việc triển khai tuyên truyền thông tin cho tập thể cán bộ, công chức trong cơ quan nhà nước được tập trung, đồng loạt, nhanh chóng và kịp thời	Đầu tư phần mềm ban đầu khoảng 2,5 tỷ đồng	Tiếp tục triển khai lộ trình kế hoạch đã ban hành

STT	Mô hình	Kết quả triển khai	Khó khăn vướng mắc	Đánh giá hiệu quả, giá trị tiện ích mang lại và tiết kiệm (cho người dân, doanh nghiệp và Chính phủ)	Kinh phí đầu tư, chi cho từng nhóm mô hình	Có tiếp tục tham mưu tổ công tác đề xuất nhân rộng triển khai trên toàn địa bàn không? Nếu có sẽ thực hiện các bước như thế nào
28	Mô hình 28: Truyền thông chính sách qua hệ thống LED, Pano, Áp phích, Truyền thanh cơ sở, Truyền hình địa phương, hệ thống phát thanh thông minh, nền tảng số	Hiện nay nhiệm vụ truyền thông của Sở Thông tin và Truyền thông (cũ) đã bàn giao qua Sở Văn hóa, Thể Thao và Du lịch				
29	Mô hình 29: Triển khai nền tảng đào tạo, giáo dục trực tuyến đại chúng mở (MOOC) trên toàn quốc để nâng cao nhận thức, hỗ trợ triển khai Đề án 06 cho các cán bộ, công chức, viên chức, giảm chi phí đào tạo truyền thống	-				
30	Mô hình 30: Triển khai tổ giác tội phạm qua ứng dụng VneID	-				
31	Mô hình 31: Triển khai tuyên truyền chính sách, hỗ trợ pháp lý qua ứng dụng VNeID, Call Centrer	-				
32	Mô hình 32: Triển khai hệ thống quản lý trường học: Xác thực thông tin giáo viên và học sinh; Cho phép giáo viên đăng nhập bằng tài khoản VneID (SSO); Quản lý điểm, lịch học...	-				
33	Mô hình 33: Thông tin lý lịch tư pháp trên VNeID	-				
34	Mô hình 34: Triển khai tích hợp thông tin Sổ sức khỏe điện tử, Sổ lao động điện tử trên VNeid.	-				
IV	NHÓM SỐ HÓA, TẠO LẬP DỮ LIỆU DÙNG CHUNG TRÊN HỆ THỐNG CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ PHỤC VỤ CẢI CÁCH TTHC (03 MÔ HÌNH)					
35	Mô hình 35: Quản lý thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất thông qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, VneID	-				
36	Mô hình 36: Số hóa tạo lập dữ liệu trên nền Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, như: Hộ tịch, lao động xã hội, các tổ chức, đoàn hội.... Phục vụ cải cách TTHC.	-				
37	Mô hình 37: Quản lý chương trình An sinh xã hội thông qua VneID	-				
V	NHÓM PHỤC VỤ CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CỦA LÃNH ĐẠO CÁC CẤP (06 MÔ HÌNH)					
38	Mô hình 38: Phân tích tình hình dân cư	Sở Khoa học và Công nghệ vừa được cấp kinh phí để thực hiện các nội dung này. Hiện chuẩn bị các bước, quy trình để triển khai trong năm 2025			Kinh phí được cấp trong năm 2025 là 1 tỷ đồng	Tiếp tục thực hiện theo lộ trình triển khai
39	Mô hình 39: Phân tích tình hình lao động					
40	Mô hình 40: Phân tích tình hình du lịch thông qua lưu trú					
41	Mô hình 41: Phân tích tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn					

STT	Mô hình	Kết quả triển khai	Khó khăn vướng mắc	Đánh giá hiệu quả, giá trị tiện ích mang lại và tiết kiệm (cho người dân, doanh nghiệp và Chính phủ)	Kinh phí đầu tư, chi cho từng nhóm mô hình	Có tiếp tục tham mưu tổ công tác đề xuất nhân rộng triển khai trên toàn địa bàn không? Nếu có sẽ thực hiện các bước như thế nào
42	Mô hình 42: Triển khai cuộc thi sáng kiến phát triển ứng dụng khai thác dữ liệu phục vụ xây dựng Chính phủ số, xã hội số và nền kinh tế số	-				
43	Mô hình 43: Trung tâm Giám sát an ninh mạng SOC Tỉnh	Hiện nay, nhiệm vụ này đã bàn giao cho Công an tỉnh quản lý				
44	Mô hình 44: Tổ chức đào tạo, tập huấn an ninh, an toàn, bảo mật thông tin cho người sử dụng cuối (end use).	-				